

Số: 62/2021/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 06 tháng 4 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 397; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 52/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021, về việc yêu cầu "*Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Bùi Thanh N – Sinh năm 1987;

Nghề nghiệp: Nhân viên kinh doanh; Dân tộc: Kinh;

Địa chỉ: Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 06, phường L, thành phố L, tỉnh L.

Nơi ở: Số nhà 055, ngõ N, tổ 07, phường C, thành phố L, tỉnh L.

Người yêu cầu: Anh Trịnh Quang H – Sinh năm 1988;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh;

Địa chỉ: Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 06, phường L, thành phố L, tỉnh L.

Nơi ở: Số nhà 055, ngõ N, tổ 07, phường C, thành phố L, tỉnh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về hôn nhân:* Chị Bùi Thanh N và anh Trịnh Quang H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 05/10/2011 tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố L, tỉnh L. Sau khi kết hôn, chị Bùi Thanh N và anh Trịnh Quang H chung sống được khoảng 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị Bùi Thanh N và anh Trịnh Quang H bất đồng quan điểm trong cuộc sống về cách sống và làm ăn kinh tế cũng như nuôi dạy con. Vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, mâu thuẫn trầm trọng không thể hòa hợp được dẫn đến cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Từ đầu năm 2020 chị Bùi Thanh N và anh Trịnh Quang H đã sống ly thân. Đến nay, chị Bùi Thanh N và anh Trịnh Quang H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân

không đạt được, nên chị Bùi Thanh N và anh Trịnh Quang H yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2] *Về nuôi con chung*: Quá trình chung sống chị Bùi Thanh N và anh Trịnh Quang H có 01 con chung là cháu Trịnh Quang H1 – Sinh ngày 05/9/2013. Khi ly hôn chị Bùi Thanh N và anh Trịnh Quang H thống nhất thỏa thuận và yêu cầu Tòa án công nhận việc thỏa thuận nuôi con như sau: Chị Bùi Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Trịnh Quang H1 đến đủ 18 tuổi. Anh Trịnh Quang H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000VNĐ (*Hai triệu đồng*) cho đến khi cháu Trịnh Quang H1 đủ 18 tuổi.

[3] *Về tài sản và nghĩa vụ về tài sản*: Chị Bùi Thanh N và anh Trịnh Quang H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã tiến hành hòa giải đoàn tụ, nhưng không thành. Chị Bùi Thanh N và anh Trịnh Quang H giữ nguyên nội dung yêu cầu Tòa án công nhận.

Xét thấy, việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thanh N và anh Trịnh Quang H.

Về nuôi con chung: Giao con chung, cháu Trịnh Quang H1 – Sinh ngày 05/9/2013, cho chị Bùi Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến đủ 18 tuổi. Anh Trịnh Quang H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trịnh Quang H1 mỗi tháng là 2.000.000VNĐ (*Hai triệu đồng*) cho đến khi cháu Trịnh Quang H1 đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày chị Bùi Thanh N có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu anh Trịnh Quang H không thi hành xong khoản tiền phải cấp dưỡng, thì hàng tháng anh Trịnh Quang H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi suất, theo mức lãi suất chậm thi hành án, tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Anh Trịnh Quang H, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Về lệ phí: Người yêu cầu chị Bùi Thanh N và anh Trịnh Quang H mỗi người phải chịu khoản tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp chung là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ

phí số 0008955 ngày 15/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thành phố Lào Cai (02);
- THADS thành phố Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu HS – Tập QĐ.
- UBND phường L;

(Đã ký)

Bùi Ngọc Thanh